

Số: 58/2025/QĐCNTTLH

TC, ngày 13 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hà Thị D và anh V và A L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Hà Thị D; Địa chỉ: Bản N, xã MB, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Người bị kiện: Anh V và A L; Địa chỉ: Bản N, xã MB, huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị D và anh V và A L nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Hà Thị D và anh V và A L có 02 con chung là cháu V và Thị T, sinh ngày 28/11/2011 và cháu V và A X, sinh ngày 21/6/2015.

Chị Hà Thị D và anh Và A L nhất trí thỏa thuận giao cháu Và Thị T, sinh ngày 28/11/2011 và cháu Và A X, sinh ngày 21/6/2015 cho anh Và A L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hà Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Hà Thị D và anh Và A L không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Hà Thị D và anh Và A L cam đoan không có nợ chung.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện TC;
- THADS huyện TC;
- UBND xã MB, huyện TC, tỉnh Sơn La;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Văn Tiến Dũng